TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH QU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2025/HS-ST
Ngày 23/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH QU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Thắm
Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hải và ông Trần Công Bằng
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Qu.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Qu tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Qu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Ng, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2004 tại B, Qu; nơi cư trú: thôn 3, xã Tr, huyện B, tỉnh Qu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu B (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Vũ Ng S, sinh năm 1959; nơi cư trú: thôn 4, xã Tr, huyện B, tỉnh Qu (đã chết).
- *Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại:* bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1964 và anh Vũ Ba D, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn 4, xã Tr, huyện B, tỉnh Qu. Ông D có mặt, bà S có đơn xin xét xử vắng mặt.
- *Người có quyền lợi và Ngh vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Tuấn Ngh, sinh năm 2005; nơi cư trú: thôn 5, xã Tr, huyện B, tỉnh Qu. Vắng mặt

+ Bà Trần Thị Nh, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn 5, xã Tr, huyện B, tỉnh Qu. Có mặt

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn 3, xã Tr, huyện B, tỉnh Qu. Có mặt

+ Anh Phan Tiến A, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn 3, xã Tr, huyện B, tỉnh

Qu. Có mặt

- *Người làm chứng:* ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1970; nơi cư trú: tổ dân phố 2, thị trấn H, huyện B, tỉnh Qu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/10/2022, Nguyễn Hữu Ng không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73F1-607.35 chở Nguyễn Tuấn Ngh đi từ Hoàn Lão về nhà ở Tr. Khi đi đến km 645 + 200m đường Quốc lộ 1A đoạn thuộc địa phận thôn 04, xã Tr, huyện B, tỉnh Qu, phía trước có điểm mở và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, Ng phát hiện phía trước có người đi bộ là ông Vũ Ng S đang đi bộ qua đường theo hướng Tây - Đông nhưng Ng vẫn điều khiển xe mô tô đi tiếp. Khi xe mô tô của Ng đi đến gần vị trí của ông S, Ng đạp phanh và đánh lái qua phải để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên xe mô tô do Ng điều khiển đã va chạm với ông S. Hậu quả: Ông Vũ Ng S bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, đến sáng ngày 25/10/2022 ông S tử vong.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Hữu Ng sau tai nạn: là 0,0ml/L

Tại Bản Kết luận giám định Pháp y trên hồ sơ số 06/23/GĐPY-HS ngày 27/12/2022 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: Do không mổ tử thi nên không thể xác định chính xác nguyên nhân chết của ông Vũ Ng S. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ bệnh án nhận định nguyên nhân chết của ông Và Ng S là: Chấn thương sọ não nặng, không đáp ứng điều trị.

Tại Bản Kết luận giám định Pháp y qua hồ sơ số 9056/KL-KTHS, ngày 17/01/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Do không khám nghiệm được tử thi, nên không có đủ cơ sở xác định nguyên nhân chết của ông Vũ Ng S.

Mặc dù các Bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ của Viện Pháp y Quốc gia và Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đều không xác định được nguyên nhân tử vong của nạn nhân Vũ Ng S, nhưng căn cứ Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 06/23/GĐPY-HS ngày 27/12/2022 của Viện pháp y Quốc gia - Bộ y tế đã nhận định: nguyên nhân chết của ông Vũ Ng S là do chấn thương sọ não nặng, không đáp ứng điều trị.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, xác định Xe mô tô BKS 73F1 - 607.35 có số khung: RLHJA3927NY431371, số máy: JA39E-2854683, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn Xanh - Bạc thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị Nh (mẹ Nguyễn Tuấn Ngh), nên ngày 24/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra Quyết định xử lý, đồ vật, tài liệu số 13 trả lại xe và giấy chứng nhận đăng ký xe mô mô tô nói trên cho bà Nh.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu Ng đã tác động mẹ và anh trai tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), để chi trả tiền mai táng phí và các khoản liên quan khác. Phía gia đình bị hại đã nhận đủ tiền, cam đoan không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự

và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Ng; anh Nguyễn Tuấn Ngh và bà Trần Thị Nh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSBT ngày 17/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Ng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ng 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: đề nghị không xem xét; đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo mới phạm tội lần đầu, do vô ý, đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được giáo dục cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quyền, Ngh vụ của mình. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu Ng đã khai nhận: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/10/2022, bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh từ 50cm^3 đến dưới 175cm^3 theo quy định đã điều khiển xe mô tô có dung tích xi-lanh 110cc chở Nguyễn Tuấn Ngh ở sau. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ qua đường nên đã va chạm với ông Vũ Ng S khiến ông S bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong tại Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới. Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi Ngh vụ liên quan, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định và không chấp hành báo hiệu đường bộ tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ bị cáo đã không giảm tốc độ nhường đường cho người đi bộ qua đường đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả rất nghiêm

trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Ng đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lẽ ra bị cáo phải hiểu được rằng khi không có giấy phép lái xe thì không được phép điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, coi thường pháp luật nên bị cáo đã bất chấp để điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, gây ra hậu quả rất nghiêm trọng như trên. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng vi phạm pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình của bị hại theo như thoả thuận, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần ấn định cho bị cáo mức án hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rỏ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tai nạn xảy ra bị cáo cũng bị thương nặng phải mổ nảo và điều trị tại bệnh viện Trung ương Huế thời gian dài, hiện tại sức khoẻ giảm sút và thường xuyên đau ốm. Vì vậy, không cần phải cách ly cải tạo, giáo dục bị cáo, mà cần áp Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phù hợp với tinh thần nhân đạo của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tác động nhờ mẹ là Nguyễn Thị L và anh trai là Phan Tiến A bồi thường cho gia đình bị hại Vũ Ng S số tiền 150.000.000 đồng như đã thoả thuận, bà L và anh A không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này; người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan anh Nguyễn Tuấn Ngh và bà Trần Thị Nh không yêu cầu bị cáo bồi thường. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi Ngh vụ liên quan có mặt nhưng không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại 01 BKS 73F1 - 607.35 có số khung: RLHJA3927NY431371, số máy: JA39E-2854683, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn Xanh - Bạc thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị Nh. Tại phiên tòa hôm nay, không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trong vụ án này, Nguyễn Tuấn Ngh là người ngồi sau xe do Ng điều khiển, bị thương. Nhưng do thương tích nhẹ, Ngh không yêu cầu giám định thương tích và bồi thường. Nên Nguyễn Hữu Ng không phải chịu trách nhiệm về hành vi này.

Đối với Nguyễn Tuấn Ngh, thời điểm xảy ra tai nạn Ng tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 73F1-607.35 điều khiển chở Ngh. Nhưng Ngh không biết Ng chưa có giấy phép lái xe, nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm Hình sự đối với Ngh về hành vi giao xe cho người chưa đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điều 264 Bộ luật Hình sự.

Bà Trần Thị Nh là chủ sở hữu xe mô tô BKS 73F1 - 607.35 mà Nguyễn Tuấn Ngh lấy giao cho bị cáo Ng điều khiển gây tai nạn. Tuy nhiên, việc Ngh lấy xe của bà Nh giao cho Ng đi bà Nh không biết nên chưa đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Nh. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã chuyển hồ sơ đề nghị Phòng PC08- Công an tỉnh Qu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Trần Thị Nh và anh Nguyễn Tuấn Ngh là đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu Ng phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Ng S, người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Ng phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ng 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/5/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Ng cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện B, tỉnh Qu giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ngh vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở Ln, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Không xem xét

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Ng phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với những người có mặt; Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Qu;
- VKSND tỉnh Qu;
- Sở Tư pháp tỉnh Qu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Qu;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan;
- UBND xã Tr;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm